

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 568 /UBND-KGVX
V/v triển khai thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc
gia giảm nghèo bền vững
trên địa bàn tỉnh năm 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 21 tháng 02 năm 2025

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Trường Cao đẳng Kon Tum;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Văn bản số 354/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 (*Chương trình*), Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và địa bàn được giao phụ trách, quản lý tập trung triển khai thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

a) Khẩn trương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch vốn thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Nghị định của Chính phủ¹ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh² đảm bảo đúng đối tượng, phạm vi, nội dung, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ³ của từng dự án, tiểu dự án, phù hợp với khả năng thực hiện, hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn.

Rà soát, xác định nhiệm vụ và kinh phí thuộc dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2022, năm 2023, năm 2024 thực hiện Chương trình (*bao gồm vốn đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên của ngân sách trung ương và địa phương*) được chuyển nguồn sang năm 2025 để tiếp tục thực hiện đảm bảo sử dụng hiệu

¹ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 38/2023/NĐ-CP).

² Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum và các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 24/01/2025 về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025; Văn bản số 523/UBND-KTTH ngày 19/02/2025 về việc triển khai ý kiến của Bộ Tài chính về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2025 của tỉnh Kon Tum.

³ Tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025; Số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

quả nguồn kinh phí được giao, đúng mục tiêu, đối tượng, phạm vi, nội dung hỗ trợ theo quy định⁴.

b) Ưu tiên bố trí đảm bảo vốn đối ứng theo quy định tại Điều 12, Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh⁵ và lồng ghép với dự toán ngân sách trung ương giao. Huy động mọi nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình trên địa bàn và có giải pháp để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo năm 2025.

c) Tổ chức thực hiện chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, đảm bảo phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng thời hạn và quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn. Các đơn vị, địa phương có biện pháp quyết liệt tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn được phân bổ theo các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị, Công điện, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; chịu trách nhiệm toàn diện trong triển khai thực hiện Chương trình. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d) Rà soát toàn bộ các công trình, dự án đã hoàn thành để đưa vào khai thác, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục tiêu, tránh thất thoát, lãng phí; lựa chọn, xác định các dự án cần triển khai năm 2025 bảo đảm trọng tâm, trọng điểm để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

e) Chỉ đạo, triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 thực chất, khách quan, công bằng và đúng theo quy trình quy định. Bảo đảm kết quả giảm nghèo phản ánh được mức độ cải thiện các chiều thiếu hụt, tiêu chí dịch vụ xã hội cơ bản, chất lượng cuộc sống của người dân.

g) Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương triển khai, phát huy quyền làm chủ, sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân vào công tác giảm nghèo; tiêu chí khuyến khích cá nhân, hộ gia đình thoát nghèo, giảm nghèo bền vững.

h) Triển khai thực hiện rà soát, đánh giá chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và đề xuất, kiến nghị chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030; tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và đề xuất Chương trình giai đoạn 2026-2030 đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội⁶ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh⁷.

⁴ Nghị quyết số 111//2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Văn bản số 709/UBND-KTTH ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

⁵ Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁶ Tại Văn bản số 5673/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 12/11/2024 về việc đánh giá việc thực hiện chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 6631/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 26/12/2024 về việc hướng dẫn tổng kết CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, đề xuất giai đoạn 2026-2030.

⁷ Tại Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025 về tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

i) Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm và không để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

k) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện Chương trình, gửi về cơ quan được giao nhiệm vụ tổng hợp Chương trình, các cơ quan chủ dự án, tiểu dự án thành phần để tổng hợp theo quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội⁸

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện Tu Mơ Rông, Kon Plông và Ia H'Drai tổ chức rà soát, đánh giá đối với các huyện nghèo trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo trình tự, thủ tục quy định tại Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ⁹.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Chương trình và nội dung chỉ đạo tại Văn bản này; tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành liên quan theo quy định.

Báo các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai, thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh (p/h);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT. KTTH. KGVX.^{NTMD}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Y Ngọc

⁸ Trường hợp sau sắp xếp tổ chức bộ máy tên gọi, nhiệm vụ của đơn vị có thay đổi thì thực hiện theo tên gọi, nhiệm vụ của đơn vị mới sau sắp xếp.

⁹ Về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025.